

Số: 67/KH-UBND

*Ba Đình, ngày 31 tháng 12 năm 2021*

## **KẾ HOẠCH**

### **Chuyển đổi số tại phường Ba Đình đến năm 2025, định hướng đến năm 2030**

Thực hiện Kế hoạch số 4080/KH -UBND ngày 31/12/2021 của UBND thị xã Bim Sơn về chuyển đổi số tại thị xã Bim Sơn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. UBND phường Ba Đình xây dựng Kế hoạch Chuyển đổi số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, gồm các nội dung sau:

#### **I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH**

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin số 67/2006/QH11 ngày 29/6/2006 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Luật Giao dịch điện tử số 51/2005/QH11 ngày 29/11/2005 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Luật An toàn thông tin số 86/2015/QH13, ngày 19/11/2015.

Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC.

Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện TTHC trên môi trường điện tử.

Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025.

Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 17/4/2020 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 52/NQ-TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số Quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030.

Thông tư số 41/2017/TT- BTTTT ngày 19/2/2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định sử dụng chữ ký số cho văn bản điện tử trong các cơ quan nhà nước.

Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 10/11/2021 của Tỉnh uỷ Thanh Hoá về chuyển đổi số tỉnh Thanh Hoá đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

Quyết định số 4216/QĐ-UBND ngày 06/10/2020 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

Chỉ thị số 12/CT-UBND ngày 01/4/2020 của Chủ tịch UBND Tỉnh về việc tăng cường chỉ đạo thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

Chỉ thị số 15/CT-UBND ngày 18/5/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc tập trung chỉ đạo đổi mới quy trình xử lý văn bản, hồ sơ công việc, giải quyết thủ tục hành chính chuyển từ môi trường làm việc giấy sang làm việc trên môi trường điện tử trong các cơ quan nhà nước.

Kế hoạch số 235/KH-UBND ngày 05/11/2021 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng năm 2022 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

Chương trình hành động số 20-CTR/TU ngày 01/7/2021 của Thị ủy Bim Sơn về việc thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX và nghị quyết Đại hội Đảng bộ thị xã lần thứ XI.

Kế hoạch số 1433/KH-UBND ngày 26/5/2020 về việc Triển khai một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm xây dựng Chính quyền điện tử năm 2020, định hướng đến năm 2025 trên địa bàn thị xã Bim Sơn.

Kế hoạch số 2298/KH-UBND ngày 04/9/2020 của UBND thị xã Bim Sơn về việc ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan Nhà nước, phát triển Chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin mạng tại thị xã Bim Sơn giai đoạn 2021-2025.

## **II. MỤC TIÊU TỔNG QUÁT**

Chuyển đổi số là xu thế tất yếu và rất cần thiết nhằm chuyển đổi mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất lao động, hiệu quả sản xuất, kinh doanh, sức cạnh tranh của các ngành, các sản phẩm, các doanh nghiệp và cả nền kinh tế trên địa bàn Thị xã. Chuyển đổi số nhằm đổi mới phương thức, nâng cao hiệu lực, hiệu quả lãnh đạo của cấp ủy Đảng, quản lý, chỉ đạo, điều hành của chính quyền các cấp và hoạt động của các cơ quan, đơn vị; tạo nền tảng để thúc đẩy phát triển kinh tế- xã hội, tăng cường củng cố quốc phòng- an ninh, xây dựng xã hội văn minh, hiện đại tại phường Ba Đình.

Chú trọng đầu tư, nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng CNTT, góp phần phát triển KT-XH, bảo đảm quốc phòng - an ninh, đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động quản lý, chỉ đạo, điều hành của các cấp uỷ đảng, chính quyền, từng bước phát triển kinh tế số, xã hội số, nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân trên địa bàn phường. Phân đấu đến năm 2024 phường Ba Đình hoàn thành các chỉ tiêu về chuyển đổi số.

Tiếp tục thực hiện hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ về chuyển đổi số nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của các cơ đảng, nhà nước tại phường; tăng cường đổi mới lề lối, phương thức làm việc của cán bộ, công chức, viên chức; cải

thiện môi trường đầu tư kinh doanh, phục vụ sự nghiệp công nghiệp hoá- hiện đại hoá. Cải cách hành chính, hướng tới xây dựng Chính quyền số, nền kinh tế số, xã hội số tại phường.

Tiếp tục đẩy mạnh triển khai các ứng dụng CNTT gắn kết chặt chẽ với chương trình cải cách hành chính, tăng hiệu quả xử lý công việc, giảm chi phí hoạt động, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp và người dân đến giải quyết các thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND phường.

Tăng cường công tác tuyên truyền, hướng dẫn người dân, các tổ chức, doanh nghiệp thực hiện giải quyết TTHC trên môi trường mạng thông qua Cổng cung cấp dịch vụ công của Tỉnh và thực hiện việc nhận kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích; Phổ biến các kỹ năng số cơ bản cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp. Để mỗi người dân trên địa bàn phường đều biết sử dụng Internet, thư điện tử; thực hiện giao dịch điện tử, mua bán trực tuyến, thanh toán điện tử, dịch vụ công trực tuyến, bảo đảm an toàn thông tin cá nhân,...

Ứng dụng CNTT nâng cao hiệu quả hoạt động của Chính quyền số; phát triển các doanh nghiệp số có quy vừa và nhỏ, khả năng cạnh tranh cao; kinh tế số phát triển; xã hội số văn minh, hiện đại.

### **III. MỤC TIÊU CỤ THỂ**

#### **1. Đến năm 2025**

##### ***1.1. Phát triển Chính quyền số***

- Đến hết năm 2022:

+ 70% các dịch vụ công trực tuyến liên quan tới nhiều người dân, doanh nghiệp được cung cấp ở mức độ 4 trên Cổng dịch vụ công của tỉnh; được cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động.

+ Tỷ lệ hồ sơ giải quyết dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 trên tổng số hồ sơ đạt từ 60% trở lên; tối thiểu 90% người dân và doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính.

+ 80% chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của UBND phường, Chủ tịch UBND phường.

+ 20% hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

- Đến năm 2025:

+ 90% các dịch vụ công trực tuyến liên quan tới nhiều người dân, doanh nghiệp được cung cấp ở mức độ 4 trên Cổng dịch vụ công của tỉnh; được cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động.

+ Tỷ lệ hồ sơ giải quyết dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 trên tổng số hồ sơ đạt từ 75% trở lên; tối thiểu 95% người dân và doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính.

+ 100% chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của UBND phường, Chủ tịch UBND phường.

+ Các cơ sở dữ liệu dùng chung, cơ sở dữ liệu chuyên ngành được kết nối, chia sẻ, khai thác hiệu quả trên toàn tỉnh; từng bước mở dữ liệu của các cơ quan nhà nước để cung cấp dịch vụ công kịp thời, một lần khai báo, trọn vòng đời phục vụ người dân và phát triển kinh tế - xã hội.

+ 50% hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

- Phát triển các hệ thống nền tảng Chính quyền điện tử phù hợp với lộ trình của Tỉnh.

### **1.2. Phát triển kinh tế số**

Tỷ trọng kinh tế số trong từng ngành, lĩnh vực đạt tối thiểu 15%.

Năng suất lao động hàng năm tăng tối thiểu 8%.

Phân đầu đến năm 2025 có trên 50 doanh nghiệp công nghệ số.

### **1.3. Phát triển xã hội số**

Hạ tầng mạng băng rộng cáp quang được phủ đến 100% các khu phố và hộ gia đình.

Đến năm 2025 tỷ lệ dân số có tài khoản thanh toán điện tử trên 65%.

Phổ cập dịch vụ mạng di động 4G, 5G và điện thoại di động thông minh.

Chuyển đổi hệ thống công nghệ thông tin, Internet trong các cơ quan nhà nước trên địa bàn phường sang ứng dụng địa chỉ giao thức Internet thế hệ mới (IPv6).

## **2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030**

### **2.1. Phát triển Chính quyền số**

Tỷ lệ hồ sơ giải quyết dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 trên tổng số hồ sơ đạt 100%; tối thiểu 98% người dân và doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính.

100% người dân và doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến được định danh và xác thực điện tử thông suốt.

80% hoạt động kiểm tra của cơ quan đảng, nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

### **2.2. Phát triển kinh tế số**

Tỷ trọng kinh tế số trong từng ngành, lĩnh vực đạt tối thiểu 25%.

Năng suất lao động hàng năm tăng tối thiểu 10%.

Phân đầu có từ 100 doanh nghiệp công nghệ số trở lên.

### **2.3. Phát triển xã hội số**

Duy trì phổ cập dịch vụ mạng Internet băng rộng cáp quang trên địa bàn xã.

Đến năm 2025 tỷ lệ dân số có tài khoản thanh toán điện tử trên 65%.

Phổ cập dịch vụ mạng di động 5G và các công nghệ thế hệ sau.

Tỷ lệ dân số có tài khoản thanh toán điện tử trên 90%.

## **3. Bảo đảm an toàn thông tin**

Hoàn thiện cơ sở hạ tầng và trang thiết bị CNTT phục vụ tốt cho hoạt động Chính quyền số, nền kinh tế số và xã hội số, đảm bảo an toàn thông tin trong toàn hệ thống.

Tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật của các cấp về an toàn thông tin cho cán bộ công chức, viên chức trong các cơ quan đảng, chính quyền các cấp tại Phường trước khi tham gia sử dụng vào hệ thống thông tin.

Triển khai các biện pháp đảm bảo an toàn thông tin, bí mật nhà nước trên môi trường điện tử. Đảm bảo an toàn thông tin, tài khoản người dùng, bảo vệ bí mật nhà nước đối với hệ thống các phần mềm dùng chung của tỉnh.

#### **4. Ứng dụng công nghệ thông tin trong các lĩnh vực**

Tập trung đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong các lĩnh vực như Văn hóa, Y tế, Giáo dục, giao thông, an ninh trật tự... nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động quản lý, khai thác và sử dụng nguồn lực cơ sở vật chất, hạ tầng kinh tế-xã hội.

- *Lĩnh vực văn hóa*: Số hóa các dữ liệu về di tích lịch sử văn hóa, danh lam thắng cảnh, điểm du lịch...; 100% các điểm du lịch trên địa bàn phường lắp đặt hệ thống mạng Internet không dây công cộng.

- *Lĩnh vực y tế*: Trạm y tế phường thực hiện việc cập nhật dữ liệu vào hệ thống hồ sơ sức khỏe điện tử; 80% dân số trên địa bàn xã được lập hồ sơ sức khỏe điện tử; tuyên truyền nhân dân tham gia các ứng dụng khám bệnh từ xa.

- *Lĩnh vực giáo dục và đào tạo*: Thực hiện giảng dạy điện tử, bài giảng điện tử, câu hỏi, đề thi trắc nghiệm trực tuyến cho cấp học THCS; tối thiểu 80% học sinh được tiếp cận các Kho học liệu trực tuyến; 100% cơ sở giáo dục trên địa bàn phường sử dụng phần mềm quản lý văn bản và hồ sơ công việc đảm bảo phục vụ công tác điều hành, quản lý; triển khai các giải pháp thanh toán không dùng tiền mặt trong giáo dục, đào tạo; Đầu tư các phần mềm hỗ trợ giảng dạy như: Phần mềm sách giáo khoa điện tử, phần mềm hỗ trợ giảng dạy, phần mềm quản lý bài giảng và giao bài tập trực tuyến...

- *Lĩnh vực giao thông và ANTT*: Quan tâm xây dựng hệ thống giao thông và trật tự an toàn xã hội thông minh, lắp đặt hệ thống camera giám sát tại các khu vực trọng tâm của phường; trung tâm điều khiển hệ thống camera, ngăn chặn kịp thời những hành vi gây rối mất trật tự an toàn xã hội...

### **IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP**

Kế thừa toàn bộ hạ tầng, các phần mềm công nghệ thông tin đã được đầu tư, tiếp nhận từ các chương trình, dự án ở các năm trước; Thực hiện đầu tư bổ sung, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật, ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan Đảng, Nhà nước tại xã một cách đồng bộ, hiệu quả; xây dựng Chính quyền số tại phường nhằm tạo môi trường thuận lợi cho việc trao đổi thông tin thông suốt, nhanh chóng giữa các cơ quan Đảng, Nhà nước và cung cấp dịch vụ công cho người dân và doanh nghiệp.

#### **1. Phát triển nền tảng cho chuyển đổi số**

##### **1.1. Nhận thức đóng vai trò quyết định trong chuyển đổi số**

a) Người đứng đầu các đơn vị tổ chức phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, quy định của Nhà nước về tính cấp thiết của chuyển đổi số. Gắn các mục tiêu, nhiệm vụ về chuyển đổi số với mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh của các cấp, các ngành. Người đứng đầu chịu trách nhiệm trực tiếp về chuyển đổi số trong cơ quan, tổ chức, lĩnh vực, địa bàn mình phụ trách.

b) Tổ chức các Hội nghị, các lớp đào tạo, tập huấn giới thiệu kiến thức cơ bản về chuyển đổi số cho lãnh đạo, CBCCC, người lao động cơ quan phường Ba Đình, các trường học, trạm y tế phường.

c) Phối hợp tổ chức các hội nghị, các lớp đào tạo, tập huấn về chuyển đổi số cho các tổ chức, doanh nghiệp, trước hết là những người đứng đầu biết cách thức để thực hiện chuyển đổi số trong đơn vị.

d) Xây dựng các chuyên mục tuyên truyền về chuyển đổi số trên Trang TTĐT phường và trên Đài truyền thanh.

đ) UBND phường phối hợp với phòng Văn hóa- Thông tin tổ chức truyền thông, phổ biến các kỹ năng số cơ bản cho người dân về sử dụng Internet, thư điện tử, giao dịch điện tử, mua bán trực tuyến, tham gia sàn giao dịch nông sản, thanh toán điện tử, dịch vụ công trực tuyến, bảo đảm an toàn thông tin cá nhân,...

## **2. Huy động tối đa các nguồn lực cho đầu tư hạ tầng số, đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số trong các ngành, lĩnh vực; đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực phục vụ chuyển đổi số**

Tranh thủ tối đa các nguồn lực của Tỉnh, ưu tiên bố trí ngân sách địa phương để đầu tư xây dựng, nâng cấp hệ thống hạ tầng kỹ thuật đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số trên địa bàn phường. Đề xuất UBND Thị xã, các doanh nghiệp viễn thông đầu tư phát triển hạ tầng băng thông rộng cố định, nâng cấp hạ tầng mạng di động 4G, phát triển hạ tầng mạng di động 5G.

Tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia sử dụng công nghệ số, đặc biệt trong giao dịch điện tử và thanh toán online; Vận động các tổ chức kinh tế, doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị trên địa bàn Thị xã bố trí nguồn kinh phí đầu tư, nâng cấp hạ tầng, trang thiết bị công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số, nhất là trên các lĩnh vực: Ngân hàng, thương mại điện tử, giáo dục đào tạo, y tế, ATGT...

Hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã đẩy mạnh sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm, đăng ký, giới thiệu sản phẩm tham gia chương trình OCOP của Tỉnh.

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn, nâng cao kiến thức về công nghệ số, kỹ năng chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, viên chức, chủ doanh nghiệp, công nhân lao động và Nhân dân trên địa bàn phường. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác tham mưu, hướng dẫn, quản lý, vận hành hệ thống chính quyền số, hệ thống điều hành thông minh. Xây dựng kế hoạch phổ cập kiến thức, kỹ năng sử dụng công nghệ số, kỹ năng bảo đảm an toàn an ninh mạng cơ bản cho người dân.

## **3. Phát triển hạ tầng số**

**3.1.** Phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông xây dựng, phát triển hạ tầng băng rộng chất lượng cao, ưu tiên phát triển tại các điểm du lịch của phường, cơ quan nhà nước, trường học, trạm y tế; phát triển hạ tầng mạng 5G; phổ cập thuê bao cáp quang tại các hộ gia đình;...

**3.2.** Đến năm 2022, chuyển đổi toàn bộ hệ thống công nghệ thông tin, Internet tại cơ quan phường sang ứng dụng địa chỉ giao thức Internet thế hệ mới (IPv6). Phát triển mạng truyền số liệu chuyên dùng đảm bảo an toàn, phục vụ chuyển đổi số, xây dựng Chính quyền số và phát triển các dịch vụ thông minh trên địa bàn phường.

#### **4. Phát triển mạnh kinh tế số**

Đề xuất với cơ quan có thẩm quyền hỗ trợ các doanh nghiệp đang hoạt động có điều kiện chuyển đổi sang cung cấp sản phẩm, dịch vụ trên các nền tảng số; đổi mới mô hình quản trị dựa trên nền tảng số, nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp trên địa bàn phường. Khuyến khích các doanh nghiệp mới thành lập ứng dụng công nghệ số để tạo ra các sản phẩm, dịch vụ mới trong các ngành, lĩnh vực.

Đề xuất với cơ quan có thẩm quyền có cơ chế, chính sách khuyến khích các doanh nghiệp số khởi nghiệp, các doanh nghiệp vừa và nhỏ thực hiện chuyển đổi số trong sản xuất kinh doanh...

Hỗ trợ các doanh nghiệp, Hợp tác xã, hộ kinh doanh, sản xuất đăng tải sản phẩm OCCOP, sản phẩm chủ lực của địa phương lên sàn thương mại điện tử, trang nông sản Thanh Hóa, Trang TTĐT phường và các trang mạng xã hội khác.

Triển khai các hoạt động hỗ trợ các doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, các hộ kinh doanh cá thể chuyển đổi sang sản xuất sản phẩm, cung cấp sản phẩm, dịch vụ trên các nền tảng số.

#### **5. Phát triển xã hội số**

Đẩy mạnh phổ biến kiến thức về công nghệ số, chuyển đổi số, chính quyền số, kinh tế số, xã hội số cho cán bộ, công chức, viên chức, chủ doanh nghiệp và người dân; triển khai phổ cập các ứng dụng trong xã hội như: thông tin số, y tế số, giáo dục số, các dịch vụ an sinh xã hội số...

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trên một số lĩnh vực để thúc đẩy phát triển xã hội số.

- Lĩnh vực văn hóa: Số hóa các dữ liệu về di tích lịch sử văn hóa, danh lam thắng cảnh, điểm du lịch...; 100% các điểm du lịch trên địa bàn xã lắp đặt hệ thống mạng Internet không dây công cộng.

- Lĩnh vực giáo dục và đào tạo: Đẩy mạnh phát triển nền tảng hỗ trợ dạy và học từ xa, ứng dụng công nghệ số trong công tác quản lý, giảng dạy và học tập; xây dựng cơ sở dữ liệu tài liệu, giáo trình điện tử và nền tảng chia sẻ tài nguyên giảng dạy và học tập; ứng dụng hệ thống phần mềm quản lý giáo dục trong các cơ sở giáo dục.

- Lĩnh vực y tế: Đẩy mạnh ứng dụng nền tảng hỗ trợ khám bệnh từ xa; sử dụng hồ sơ bệnh án điện tử. Phát triển các ứng dụng cung cấp kiến thức phòng bệnh, chăm sóc sức khỏe để người dân tra cứu thông tin và thực hiện.

- Lĩnh vực giao thông vận tải: Ứng dụng các giải pháp giám sát phương tiện giao thông công cộng thông minh.

- Lĩnh vực an ninh, trật tự: Phối hợp xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu số về an ninh, trật tự trên địa bàn phường.

- Thực hiện thanh toán một số dịch vụ công thiết yếu qua hệ thống thanh toán không dùng tiền mặt, như: Phí bảo vệ môi trường, phí sử dụng điện, nước, thanh toán học phí và các khoản thu khác trong các trường học, thanh toán viện phí,...

## **6. Một số lĩnh vực cần ưu tiên chuyển đổi số**

### **- Về lĩnh vực giáo dục:**

+ Tăng cường sử dụng số liên lạc điện tử, số diêm điện tử, phần mềm quản lý trường học Vnedu, Misa, phần mềm hỗ trợ giảng dạy; phần mềm quản lý nhân sự (PMIS); Quản lý sáng kiến kinh nghiệm...

+ Xây dựng được hệ thống và nội dung cho lớp học thông minh, thông qua hệ thống camera giám sát, giáo án điện tử, thiết bị điện tử hỗ trợ giảng dạy, máy tính bảng hoặc thiết bị thông minh để học sinh nghiên cứu và tương tác với giáo viên thông qua phần mềm hỗ trợ giảng dạy.

+ Xây dựng hệ thống và quản lý trường học: Thiết lập thẻ điện tử cho học sinh để quản lý học sinh ra vào trường học.

+ Xây dựng hệ thống nội dung tự học cho học sinh: Học sinh ngồi bất kỳ nơi đâu, miễn là có thiết bị tính hoặc bị thông minh và được kết nối mạng Internet đều có thể tham gia vào hệ thống tự học.

### **- Về lĩnh vực Y tế:**

Xây dựng mô hình y tế thông minh trước hết phải có đội ngũ Bác sĩ vững về chuyên môn, nghiệp vụ; có kỹ năng cao về ứng dụng CNTT trong việc quản lý, vận hành hệ thống thông minh thông qua các phần mềm ứng dụng như: phần mềm quản lý BHYT; quản lý khám chữa bệnh.... Nhằm giảm được thời gian khám bệnh, xét nghiệm ban đầu, chi phí cho bệnh nhân; Kiểm soát được tình hình sử dụng BHYT của mỗi bệnh nhân... nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước của ngành và công tác khám chữa bệnh cho người dân.

- **Lĩnh vực An ninh trật tự và ATGT:** Lắp đặt hệ thống camera giám sát tại các khu vực trung tâm của phường để kịp thời ngăn chặn kịp thời những hành vi gây rối mất trật tự an toàn xã hội...

## **7. Tăng cường bảo đảm an toàn, an ninh mạng và bảo mật thông tin trong thực hiện chuyển đổi số**

Quan tâm đầu tư trang thiết bị, phương tiện khoa học kỹ thuật để chủ động phòng ngừa, ứng phó linh hoạt, kịp thời các nguy cơ mất an toàn thông tin trong quá trình chuyển đổi số.



Phối hợp với các cơ quan chức năng thực hiện kiểm tra, giám sát, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các vi phạm pháp luật trên không gian mạng, nhất là các hành vi lừa đảo, gian lận trong giao dịch điện tử, các hành vi lợi dụng, khai thác trái phép thông tin cá nhân trên mạng...

Đảm bảo tối thiểu 10% tổng kinh phí triển khai dự án CNTT cho công tác đảm bảo an toàn thông tin, đáp ứng các quy định về an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

## **VII. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Huy động các nguồn lực thực hiện chuyển đổi số, lồng ghép nguồn lực từ các chương trình, đề án có liên quan; nguồn đầu tư của doanh nghiệp, cộng đồng và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

Ưu tiên kinh phí từ ngân sách nhà nước để thực hiện các nhiệm vụ, dự án chuyển đổi số do các cơ quan nhà nước chủ trì thực hiện.

## **VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Công chức Văn phòng - Thống kê**

- Chủ trì phối hợp với công chức Tài chính- Kế toán, công chức Văn hóa- Xã hội tổ chức triển khai các dự án đầu tư về lĩnh vực CNTT.

- Tổ chức thực hiện các giải pháp đảm bảo nâng cao chỉ số đánh giá Ứng dụng CNTT liên quan nhiệm vụ thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo hướng hiện đại.

- Đảm bảo cơ sở vật chất kỹ thuật và phần các mềm ứng dụng CNTT phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo điều hành của UBND và Chủ tịch UBND phường.

### **2. Công chức Văn hóa- Xã hội**

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến sâu rộng đến doanh nghiệp và người dân về vai trò của CNTT trong chuyển đổi số; tính cấp thiết của chuyển đổi số trong sản xuất kinh doanh và đời sống xã hội; đăng tải các thông tin, bài viết tuyên truyền trên Trang TTĐT phường; Tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về phát triển doanh nghiệp công nghệ số, hỗ trợ doanh nghiệp trong chuyển đổi số; Tuyên truyền nâng cao kỹ năng số cho người dân và thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt trong các dịch vụ công thiết yếu...

Phối hợp với Phòng Văn hóa - TT Thị xã, các cơ quan đơn vị liên quan tổ chức tập huấn cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan, đơn vị, trường học và người dân về nâng cao kỹ năng chuyển đổi số, tham gia giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường mạng, thanh toán không dùng tiền mặt.

### **3. Công chức Tài chính- Kế toán**

Tham mưu UBND phường xem xét, bố trí kinh phí để triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số giai đoạn 2022- 2025.

### **4. Hiệu trưởng các nhà trường**

Chỉ đạo các nhà trường tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và tổ chức giảng dạy.

Chủ trì tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong ngành giáo dục.

### **5. Công chức Địa chính- Xây dựng**

Phối hợp với các vòng chức chuyên môn, các đơn vị có liên quan tham mưu cho UBND phường xây dựng Kế hoạch phát triển thương mại điện tử giai đoạn 2022- 2025; Xác định các sản phẩm chủ lực của địa phương; Phối hợp với các đơn vị liên quan đăng tải sản phẩm OCOP và sản phẩm chủ lực lên sàn thương mại điện tử.

### **6. Các doanh nghiệp trên địa bàn phường**

Là nòng cốt triển khai các nhiệm vụ, giải pháp tạo nền móng chuyển đổi số, phát triển Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số trong Kế hoạch này. Triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp, chủ động thực hiện chuyển đổi số trong hoạt động của doanh nghiệp, phát triển hạ tầng số, nền tảng số, đảm bảo an toàn, an ninh mạng.

Trên đây là Kế hoạch chuyển đổi số tại phường Ba Đình đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, UBND phường đề nghị các công chức, cơ quan, đơn vị có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện./.

#### ***Nơi nhận:***

- UBND Thị xã(B/c);
- Đảng ủy, HĐND phường(B/c);
- Hiệu trưởng các nhà trường(T/h);
- Trạm y tế(T/h);
- Các Doanh nghiệp trên địa bàn(T/h);
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Phùng Văn Tường**